

ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
TRƯỜNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG



BÀI TẬP LỚN

MÔN: TIẾNG NHẬT CHUYÊN NGÀNH II

ĐỀ TÀI: XÂY DỰNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ DOANH
THU CỦA MỘT CỬA HÀNG BÁN QUẦN ÁO

Giảng viên hướng dẫn: TS. Nguyễn Thị Thanh Nga

Lớp: 130954 – Khoá 64

Nhóm sinh viên thực hiện:

1. Trương Tấn Dũng – 20194526
2. Từ Minh Tú – 20194701

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2022

目次

はじめに.....	3
メンバーのお仕着せ.....	4
第1 省. 問題のリクエストの調査と仕様.....	5
1.1. 詳しい記述	5
1.2. 機能の要求	5
第2 省. 分析とデザイン.....	7
第3 省. オーオーピーの技術.....	8
3.1. 使用されるソフトとツール.....	8
3.2. 特徴的な技術.....	8
第4 省. デモ.....	10
4.1. 完成できた結果.....	10
4.2. インターフェイスプログラム	10
結論 と 発達.....	14
参考資料.....	15
付録.....	16

はじめに

このプロジェクトはオブジェクト指向言語プログラミング科目からプロジェクトです。私のグループはティン、タイン、チュン博士が教えています「1」。この二科目は進度が違うせいで、今はプロジェクトがきっと全部完成していませんでした☹。それで、どやっても発表とやるのを大変頑張っても、なかなか欠陥は防げないはずです。よろしく！

メンバーのお仕着せ

名前	仕事	鑑賞
チュオン. タン. ズン メールアドレス: dung.tt194526@sis.hust.edu.vn	レポートを書きました	10/10
トゥー. ミン. トゥー メールアドレス: tu.tm194701@sis.hust.edu.vn	プレゼンテーションのデザイン	10/10

第1省. 問題のリクエストの調査と仕様

1.1. 詳しい記述

正しい問題:

衣料品店の収益管理システムを構築してください。

求め:

システムは以下で機能が設定されなければなりません:

- 製品を管理してください。
- スタッフを管理してください。
- スタッフの給料と店の経費を計算してください。

1.2. 機能の要求

衣料品店の収益管理アプリは簡単にほとんど仕事と収益の品展支配できます。製品がたくさん売れているので、いついつ詳しい製品の情報が管理することが必要です。それで、機能に対して、以下で基本的な基準がいなければなりません。

1. インターフェイス: 簡単にして、初めの人さえ使やすいです。
システム: 高い正確度がいて、特別なことは計算機能です。

2. 機能:

- 製品の管理:
インフォ:
 - + 統計
 - + アップデート
 - + 削除
 - + アッド
- スタッフの管理:
 - + 給料の計算と統計インフォ:
 - + 統計

- + アップデート
- + 削除
- + アッド

- スタッフの給料と店の経費の計算:

シフト:

- + 統計
- + アップデート
- + 削除
- + アッド

給料:

- + 統計
- + アップデート
- + 削除
- + アッド

収益:

- + 統計
- + アップデート
- + 削除
- + アッド

- 統計の票を書きます

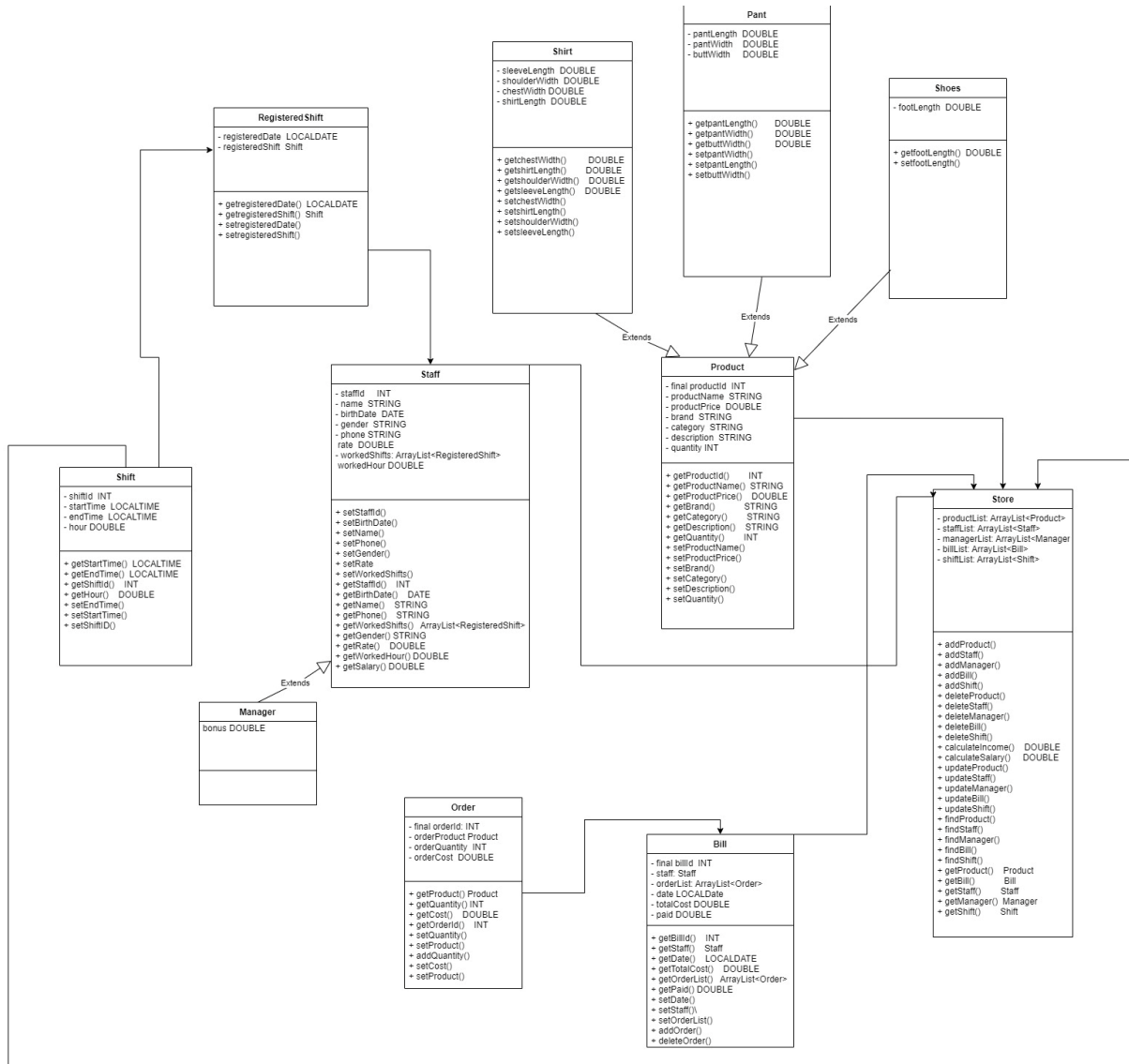
3. 保存の情報:

データは「storepkg」パッケージの「Store.java」ファイルに保存されました。

第 2 省. 分析とデザイン

分析とデザイン方はユーエムエル(統一モデリング言語)の使用方です。

下のクラスダイアグラムの中にオブジェクトとメソッド明らかに表されます。



第3省. オーオーピーの技術

3.1. 使用されるソフトとツール

Swing(スイング):インターフェイスのためのツール。

IDE Apache Netbeans (アパचेネットビーンズ):

アイディーイーは自動的にコードを生成するおかげで、ドラッグアンドドロップでアプリケーションのルックアンドフィールを簡単に作成できます。

3.2. 特徴的な技術

- 抽象化
クラスとオブジェクトとメソッドはUMLで第2章のクラスダイアグラムに詳しく説明しました。
- カプセル化
ゲッターとセッターは全部クラスで使用されます。
- オーバーローディング

Order.java

```
public void setQuantity(int quantity) {  
    this.orderQuantity = quantity;  
}  
  
public void addQuantity() {  
    this.orderQuantity += 1;  
}
```

Bill.java

```
public void setDate() {  
    this.date = LocalDateTime.now();  
}  
  
public void setDate(LocalDateTime date) {  
    this.date = date;  
}  
  
public void addOrder(Order order) {  
    this.orderList.add(order);  
}  
  
public void addOrder(Product product, int id, int quantity) {  
    Order order = new Order(id, product, quantity);  
    this.orderList.add(order);  
}
```


- 集合
Staff、RegisteredShift、Order、Bill、Store クラスに配列 (ArrayList<...>) で使用されます。

- 遺産:

```
public class Manager extends Staff
public class Shoes extends Product{
    public class Shirt extends Product{
    public class Pant extends Product{
```

- オーバーライド

Manager.java

```
    @Override
    ] public double getSalary() {
        return getWorkedHour()*rate + bonus;
    - }
```

- 多型性

同じ getSalary() メソッドで、オブジェクトからメソッドを呼ばれることによって、多型性は違いう計算方で利用されます。

Manager.java

```
    @Override
    ] public double getSalary() {
        return getWorkedHour()*rate + bonus;
    - }
```

第4省. デモ

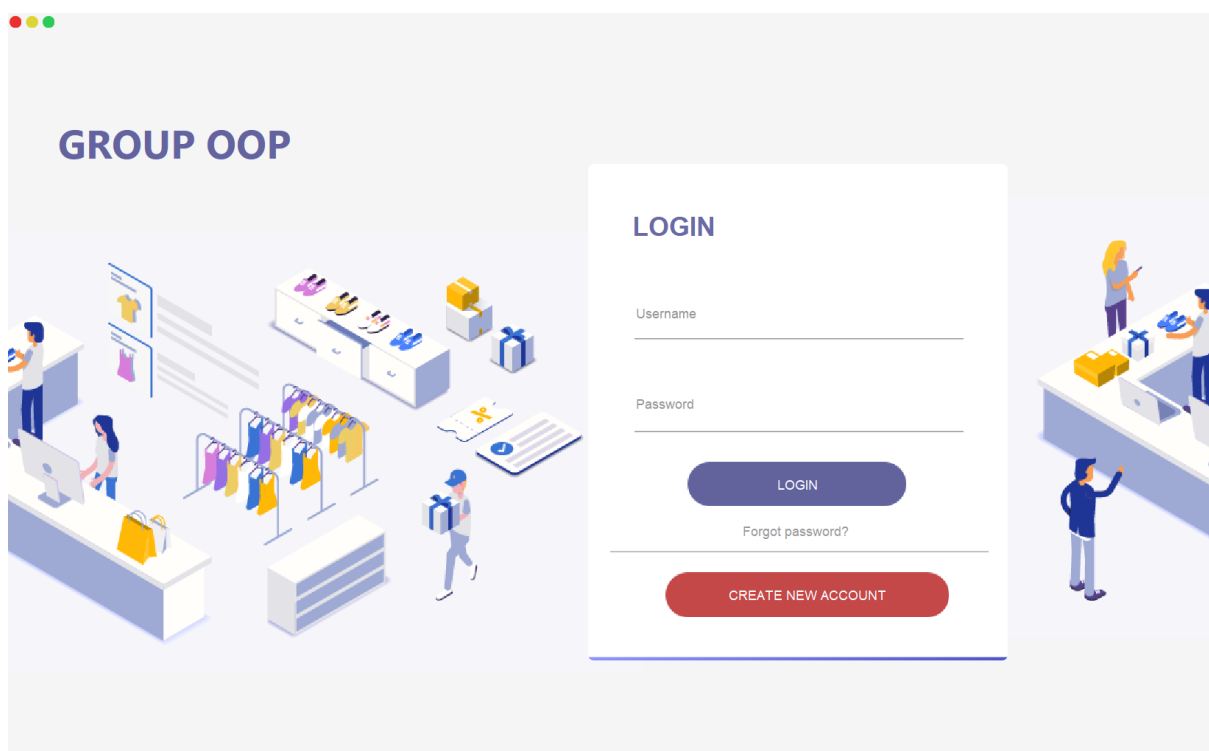
4.1. 完成できた結果

実行された機能を使用してプログラムを実行した結果の概要は次のとおり:

1. ログイン部の機能
2. 製品の管理: 全部は基本に完成してしまいました。
3. スタッフの管理: マネジャー以外に、残るスタッフのインフォがやられました。

4.2. インターフェイスプログラム

4.2.1 ログインインターフェイス



ログインは合格すると、スクリーンはプログラムのホームページが表示されます。

広告

機能のメニュー

票の部

#	Name	Email	Position	Date Join
1	Mike Bhand	mikebhand@gmail.com	Admin	25 Apr,2018
2	Andrew Strauss	andrewstrauss@gmail.com	Editor	25 Apr,2018
3	Ross Kopelman	rosskopelman@gmail.com	Subscriber	25 Apr,2018
4	Mike Hussy	mikehussy@gmail.com	Admin	25 Apr,2018
5	Kevin Pietersen	kevinpietersen@gmail.com	Admin	25 Apr,2018
6	Andrew Strauss	andrewstrauss@gmail.com	Editor	25 Apr,2018
7	Ross Kopelman	rosskopelman@gmail.com	Subscriber	25 Apr,2018
8	Mike Hussy	mikehussy@gmail.com	Admin	25 Apr,2018
9	Kevin Pietersen	kevinpietersen@gmail.com	Admin	25 Apr,2018
10	Kevin Pietersen	kevinpietersen@gmail.com	Admin	25 Apr,2018

4.2.2 製品のインターフェイス

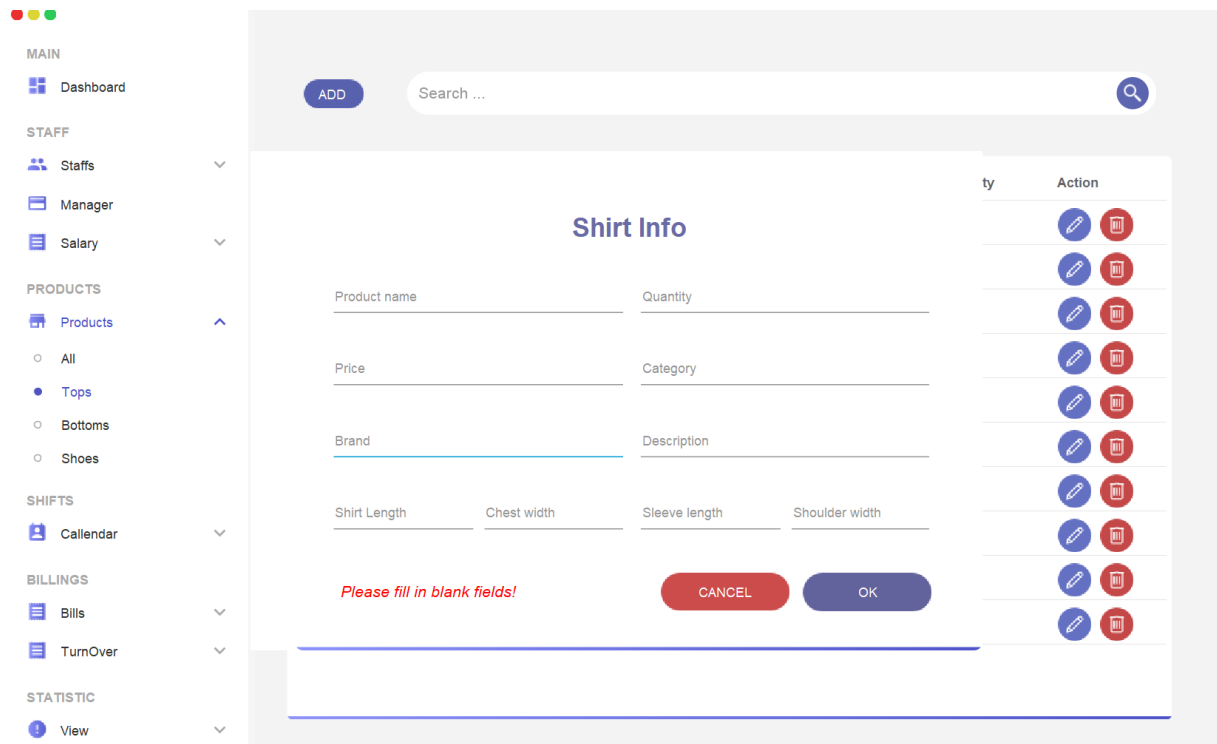
● 統計



The screenshot displays a web application interface for product management. On the left is a sidebar menu with categories: MAIN (Dashboard), STAFF (Staffs, Manager, Salary), PRODUCTS (Products, All, Tops, Bottoms, Shoes), SHIFTS (Callendar), BILLINGS (Bills, TurnOver), and STATISTIC (View). The main content area features a search bar and a table of products. The table has columns for #, Name, Price, Brand, Category, Description, Quantity, and Action. The Action column contains edit (pencil) and delete (trash) icons. Two blue arrows point to these icons, with labels 'アップデート' (Update) and '削除' (Delete) respectively.

#	Name	Price	Brand	Category	Description	Quantity	Action
1	Polo Shirt	299000.0	Teelab	Áo polo	Trà đá vỉa hè	10	[Edit] [Delete]
2	Jacket	350000.0	H&M	Clothes	Áo khoác	12	[Edit] [Delete]
3	Vietnam Pride	200000.0	Bò sữa	Áo phông	Du lịch thì vô địch	17	[Edit] [Delete]
4	Somi Oxford	413000.0	Routine	Áo sơ mi	Lịch lãm	21	[Edit] [Delete]
5	Somi dài tay Do...	413000.0	Routine	Áo sơ mi	Lịch lãm, năng đ...	5	[Edit] [Delete]
6	Sơ mi Seersucker	472000.0	Routine	Áo sơ mi	Trẻ trung	12	[Edit] [Delete]
7	Sơ mi caro	299000.0	Routine	Áo sơ mi	Lịch thiệp	3	[Edit] [Delete]
8	Quần Jean tron	480000.0	Routine	Quần Jean	Slimfit	11	[Edit] [Delete]
9	Quần khaki V	299000.0	Routine	Quần khaki	Slimcrop	10	[Edit] [Delete]
10	Áo phông Marvel...	599000.0	Boo	Áo phông	Boo x Marvel	2	[Edit] [Delete]
11	Áo phông Hulk	490000.0	Boo	Áo phông	Boo x Marvel: Hulk	19	[Edit] [Delete]

● アッド

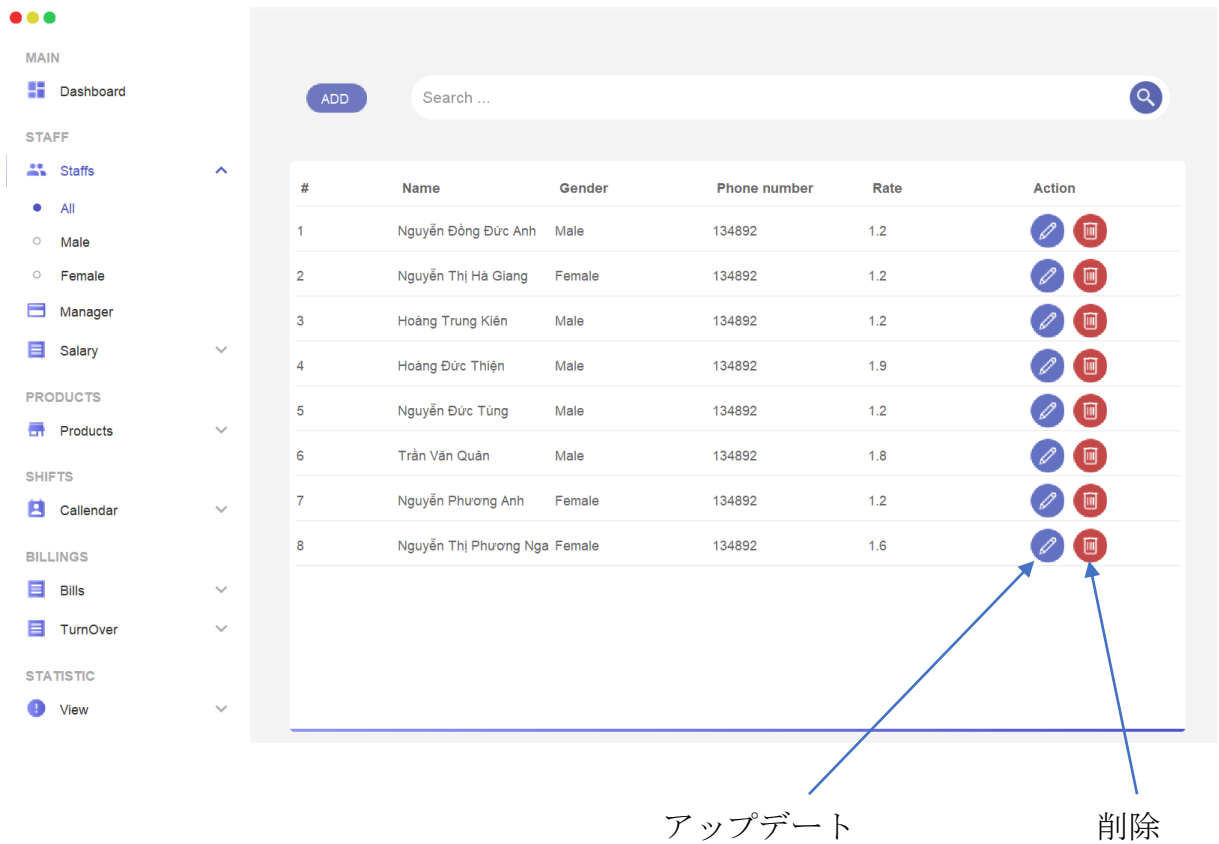


The screenshot shows the 'ADD' form for a new product, titled 'Shirt Info'. The form includes input fields for Product name, Price, Brand, Quantity, Category, Description, Shirt Length, Chest width, Sleeve length, and Shoulder width. A red message 'Please fill in blank fields!' is displayed at the bottom. There are 'CANCEL' and 'OK' buttons. On the right side, there is a table with 'Action' icons (edit and delete) for each row.

ty	Action
	[Edit] [Delete]
	[Edit] [Delete]
	[Edit] [Delete]
	[Edit] [Delete]
	[Edit] [Delete]
	[Edit] [Delete]
	[Edit] [Delete]
	[Edit] [Delete]
	[Edit] [Delete]
	[Edit] [Delete]

4.2.3 スタッフを管理するインターフェイス

- 統計:

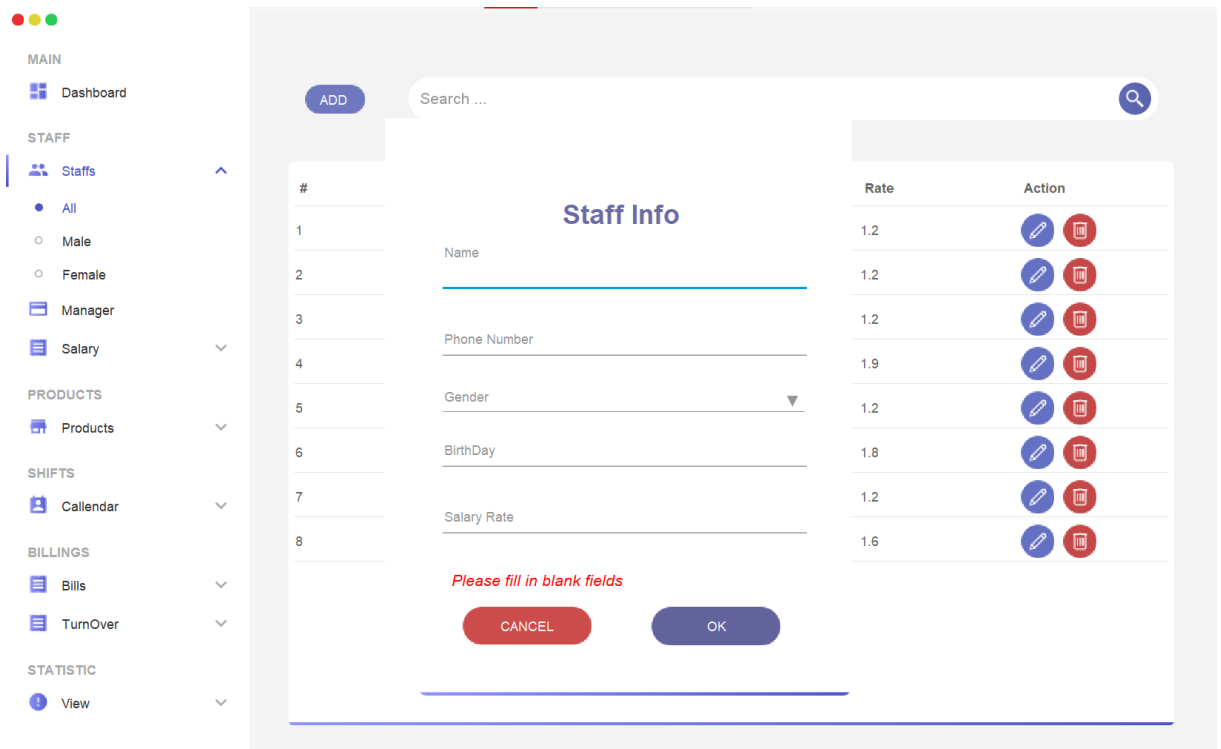


The screenshot displays a web application interface for managing staff. On the left is a sidebar menu with categories: MAIN (Dashboard), STAFF (Staffs, All, Male, Female, Manager, Salary), PRODUCTS (Products), SHIFTS (Callendar), BILLINGS (Bills, TurnOver), and STATISTIC (View). The main area shows a table of staff members with columns: #, Name, Gender, Phone number, Rate, and Action. The table contains 8 rows of data. Each row has two icons in the Action column: a blue pencil icon for editing and a red trash can icon for deleting. Two blue arrows point from the Japanese labels 'アップデート' (Update) and '削除' (Delete) to the respective icons in the last row of the table.

#	Name	Gender	Phone number	Rate	Action
1	Nguyễn Đồng Đức Anh	Male	134892	1.2	[Edit] [Delete]
2	Nguyễn Thị Hà Giang	Female	134892	1.2	[Edit] [Delete]
3	Hoàng Trung Kiên	Male	134892	1.2	[Edit] [Delete]
4	Hoàng Đức Thiện	Male	134892	1.9	[Edit] [Delete]
5	Nguyễn Đức Tùng	Male	134892	1.2	[Edit] [Delete]
6	Trần Văn Quân	Male	134892	1.8	[Edit] [Delete]
7	Nguyễn Phương Anh	Female	134892	1.2	[Edit] [Delete]
8	Nguyễn Thị Phương Nga	Female	134892	1.6	[Edit] [Delete]

アップデート 削除

- アッド:



The screenshot shows the 'Staff Info' form within the same application. The sidebar menu is identical. The main area features a form titled 'Staff Info' with input fields for Name, Phone Number, Gender (a dropdown menu), BirthDay, and Salary Rate. Below the form is a red text prompt 'Please fill in blank fields' and two buttons: 'CANCEL' and 'OK'. To the right of the form is a table with columns 'Rate' and 'Action', containing the same 8 rows of staff data as the previous screenshot, with edit and delete icons for each row.

Staff Info

Name

Phone Number

Gender

BirthDay

Salary Rate

Please fill in blank fields

CANCEL OK

Rate	Action
1.2	[Edit] [Delete]
1.2	[Edit] [Delete]
1.2	[Edit] [Delete]
1.9	[Edit] [Delete]
1.2	[Edit] [Delete]
1.8	[Edit] [Delete]
1.2	[Edit] [Delete]
1.6	[Edit] [Delete]

結論 と 発達

1. 学んだ知識

- チームワークスキルの向上：チームワークでは、すべてのメンバーが協力してプロジェクトにアイデアや意見を与えると同時に、同じ結果を実現するためにメンバー間の協力の精神を向上させる必要があります。各メンバーの能力に基づいて、チーム内の作業を効果的に整理および割り当てます。
- プロジェクトレポートの作成：プロジェクトの要件を正しく特定し、プロジェクトモデルの概要を説明します。プロジェクトの構造の向きと図を作成します。レポートを完成させる前に、表示エラー（フォント、配置、画像、図、スペル）を確認する必要があります。
- オブジェクト指向プログラミングの知識：プロジェクトの問題を解決するために Java 言語を使用する知識を増やします。

2. 完成していない機能と発達の方角

当期のアップは、店舗の収益管理に必要な機能を完了していました。ただし、将来の方向性では、チームの一部の機能は、次のようなより多くの開発を望んで：

- ユーザーとの互換性のレベルを上げるには、ソフトウェアのインターフェイスを編集する必要があります。
- 残る機能を完成する必要があります。

参考資料

「1」 <http://trungtt.com/2016/danh-sach-de-tai-ly-thuyet-va-ngon-ngu-hdt/>
テーマ7を選びました。

Slide bài giảng học phần Lý thuyết ngôn ngữ hướng đối tượng - TS. NGUYỄN THỊ THU TRANG

Slide nội dung các bài thực hành Lý thuyết ngôn ngữ hướng đối tượng – ThS. NGUYỄN MẠNH TUẤN

付録

ソースコード: <https://github.com/nguyenhao54/OOPStore.git>

行う環境をセットするインストラクションとソフトの使用

求め

1. アイディーイー (IDE): アパचेネットビーンズ (Apache Netbeans)
(<https://netbeans.apache.org/>)
2. ジャバデベロップメントキット (Java Development Kit – JDK):
<https://www.oracle.com/java/technologies/downloads/>

上記の要件をインストールすると、プログラムは動作する準備が整えます。
アパचेネットビーンズで、RUN を押すと、プログラムを行います。

*ロギング

アドミンのアカウント: bms

パスワード: 1